

3. Cấp lại giấy phép bán lẻ rượu

a. Trình tự thực hiện:

- Thương nhân bán lẻ rượu gửi 01 bộ hồ sơ về UBND cấp xã (Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp xã).

- UBND cấp xã tiến hành thẩm định hồ sơ và các điều kiện cần thiết để cấp phép hoặc từ chối cấp phép.

b. Cách thức thực hiện:

Thương nhân bán lẻ rượu nộp hồ sơ trực tiếp tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính cấp xã hoặc gửi qua bưu điện hoặc trực tuyến.

c. Thành phần, số lượng hồ sơ:

1. Trường hợp cấp lại do hết thời hạn hiệu lực:

Thương nhân phải nộp hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy phép trước thời hạn hết hiệu lực của Giấy phép 30 ngày. Hồ sơ, thẩm quyền, thủ tục cấp lại đối với quy định lại khoản này áp dụng như quy định đối với trường hợp cấp mới.

2. Trường hợp cấp lại Giấy phép do bị mất hoặc bị hỏng:

Hồ sơ đề nghị cấp lại (01 bộ) bao gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

- Bản gốc hoặc bản sao Giấy phép đã được cấp (nếu có);

d. Thời hạn giải quyết:

- 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (cấp lại do hết hạn hiệu lực Giấy phép cũ).

- 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (trường hợp cấp lại do bị mất, bị hỏng).

e. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Thương nhân bán lẻ rượu.

f. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính: UBND cấp xã.

g. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Giấy phép bán lẻ rượu.

h. Lệ phí:

- Phí thẩm định đối với chủ thể kinh doanh là tổ chức, doanh nghiệp: 1.200.000đ/ điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Phí thẩm định đối với chủ thể kinh doanh là hộ kinh doanh, cá nhân: 400.000đ/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

(Đối với trường hợp cấp lại do bị mất, hỏng Giấy phép chỉ thu phí thẩm định khi thương nhân thay đổi địa điểm kinh doanh hoặc bổ sung địa điểm kinh doanh)

i. Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Đơn đề nghị cấp lại theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.

k. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:

1. Là doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã hoặc hộ kinh doanh được thành lập theo quy định của pháp luật.
2. Có quyền sử dụng hợp pháp địa điểm kinh doanh cố định, địa chỉ rõ ràng.
3. Có văn bản giới thiệu hoặc hợp đồng nguyên tắc của thương nhân sản xuất rượu, thương nhân phân phối rượu hoặc thương nhân bán buôn rượu.
4. Rượu dự kiến kinh doanh phải bảo đảm điều kiện về an toàn thực phẩm theo quy định.
5. Bảo đảm tuân thủ đầy đủ các yêu cầu điều kiện về phòng cháy chữa cháy, bảo vệ môi trường theo quy định.

I. Căn cứ pháp lý:

- Nghị định số 105/2017/NĐ-CP ngày 14/09/2017 của Chính phủ về kinh doanh rượu.
- Nghị định số 17/2020/NĐ-CP ngày 05/02/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Công thương.
- Nghị định số 15/2018/NĐ-CP ngày 02/02/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm.
- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.
- Quyết định số 4610/QĐ-UBND ngày 22/11/2022 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội phê duyệt phương án ủy quyền trong giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội.
- Quyết định số 2804/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND thành phố Hà Nội ban hành về việc công bố danh mục TTHC thuộc phạm vi chức năng quản lý nhà nước của Sở Công thương Hà Nội.

